

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HS-ST

Ngày: 11 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Bích Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Dậu và ông Lộc Văn Bậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2018/TLST- HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST-HS ngày 28/5/2018 đối với bị cáo:

Tsàn Tổng D (Tên gọi khác: C), sinh ngày 24/9/1982 tại D; Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện Tr, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tsàn A C, sinh năm 1963 và bà Chiếng A H, sinh năm 1963; chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/5/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Tr xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù tại trại giam Thủ Đức vào ngày 27/5/2009; Bị tạm giữ ngày 16/01/2018, được hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 25/01/2018, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 25/01/2018. (Có mặt)

- Người làm chứng: Anh O, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện Tr, tỉnh Đ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tsàn Tổng D là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 22 giờ ngày 15/01/2018 D đến khu vực ấp L, xã T, huyện Tr mua 01 bịch ma túy của một người đàn ông tên là Đ (chưa rõ nhân thân lai lịch) với giá 500.000 đồng mang về nhà phân nhỏ thành 04 bịch. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 16/01/2018, Dường tiếp tục mua của Đ 02 tép Heroine với giá 250.000 đồng. Sau đó D mang toàn bộ số ma túy trên đến rẫy tại Ấp T, xã B, huyện Tr để sử dụng, đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/01/2018 thì bị bắt quả tang cùng vật chứng gồm: 04 gói nilon chứa tinh thể màu trắng và 02 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 103/GĐMT-PC54 ngày 23/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 1,4014 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,0924 gam, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 51/CT/VKS-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Tsàn Tổng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo D từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù; tịch thu tiêu hủy vật chứng; Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai người làm chứng. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 16/01/2018, Ấp T, xã B, huyện Tr, tỉnh Đ, bắt quả tang bị cáo Tsàn Tổng D đang tàng trữ trái phép ma túy trong người và để ở sà n nhà có trọng lượng 1,4014 gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,0924 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để bị cáo sử dụng. Vì vậy, hành vi của bị cáo Tsàn Tổng D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và xâm phạm đến sức khỏe của chính bị cáo. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tiền án, tiền sự nên xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 103/PC54-GĐMT ngày 23/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

[6] Đối với đối tượng Đ có tên thật là V, bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo, qua đối chất đối tượng V không thừa nhận đã bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở điều tra xử lý đối với V.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tsàn Tổng D (tên gọi khác: C) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Tsàn Tổng D (tên gọi khác: C) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2018 đến ngày 25/01/2018 là 09 (chín) ngày.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 103/PC54-GĐMT ngày 23/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai ;
- VKSND H. Trảng Bom; tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra H. Trảng Bom;
- Bị cáo;
- THA, Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đinh Thị Bích Liễu